

Số: 3001 /QĐ-UBND

Thái Bình, ngày 26 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc giao kế hoạch vốn đầu tư công nguồn ngân sách trung ương năm 2023 (Đợt 1)

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Quyết định số 1513/QĐ-TTg ngày 03 tháng 12 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2023;*

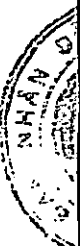
*Căn cứ Nghị quyết số 55/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt Kế hoạch phân bổ vốn đầu tư công năm 2023 tỉnh Thái Bình;*

*Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư (Tờ trình số 89/TTr-SKHĐT ngày 23 tháng 12 năm 2022).*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Giao kế hoạch vốn đầu tư công nguồn ngân sách trung ương năm 2023 (đợt 1) với tổng kế hoạch vốn là 1.481.393 triệu đồng, cụ thể như sau:

1. Vốn trung ương trong nước: 1.430.846 triệu đồng, cụ thể:
  - a) Hỗ trợ đầu tư dự án kết nối, liên kết vùng: 300.000 triệu đồng cho Dự án đầu tư xây dựng các tuyến đường trục kết nối với các khu chức năng trong Khu kinh tế Thái Bình.
  - b) Hỗ trợ theo ngành, lĩnh vực: 691.000 triệu đồng  
(Chi tiết tại Biểu 01)
  - c) Vốn Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế xã hội: 310.000 triệu đồng.  
(Chi tiết tại Biểu 02)
  - d) Vốn Chương trình mục tiêu quốc gia: 129.846 triệu đồng, trong đó:
    - Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững: 3.496 triệu đồng.
    - Chương trình mục tiêu quốc gia nông thôn mới: 126.350 triệu đồng.  
(Chi tiết tại Biểu 03)
2. Vốn nước ngoài: 50.547 triệu đồng.  
(Chi tiết tại Biểu 04)



**Điều 2. Tổ chức thực hiện:****1. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư:**

a) Căn cứ vào nội dung được phê duyệt tại Điều 1, thông báo tới các chủ đầu tư/đơn vị thực hiện để tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2023 được giao theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

b) Đối với các nhiệm vụ, dự án đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 55/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 nhưng chưa đủ điều kiện giao chi tiết kế hoạch vốn: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan hướng dẫn, đôn đốc các chủ đầu tư/đơn vị thực hiện khẩn trương hoàn thiện thủ tục đầu tư theo quy định; căn cứ quy định của pháp luật, tình hình triển khai thực hiện, chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ chi tiết cho các nhiệm vụ, dự án để triển khai thực hiện theo quy định.

2. Các chủ đầu tư/đơn vị thực hiện: Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2023 được giao đảm bảo hiệu quả đầu tư, tuân thủ theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước. Thực hiện việc báo cáo tình hình thực hiện, báo cáo giám sát, đánh giá đầu tư theo quy định.

**Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký;**

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; các Giám đốc Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Thái Bình; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ đầu tư/đơn vị thực hiện các dự án tại Điều 1 và Thủ trưởng đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Nguyễn Khắc Thận

**Biểu 01. DANH MỤC DỰ ÁN BỔ TRỢ VỐN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG NĂM 2023**

*(Kèm theo Quyết định số 3001/QĐ-UBND ngày 26/12/2022 của UBND tỉnh)*



*Đơn vị: Triệu đồng*

TT	Danh mục dự án	Kế hoạch năm 2023	Chủ đầu tư
<b>A</b>	<b>1</b>	<b>2</b>	<b>3</b>
	<b>TỔNG SỐ</b>	<b>991.000</b>	
<b>A</b>	<b>Dự án quan trọng, kết nối có tác động liên vùng</b>	<b>300.000</b>	
1	Dự án đầu tư xây dựng các tuyến đường trục kết nối với các khu chức năng trong khu kinh tế tỉnh Thái Bình	300.000	Ban QLDA ĐTXD các công trình giao thông
<b>B</b>	<b>Dự án phân chia theo ngành, lĩnh vực theo Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg</b>	<b>691.000</b>	
<b>I</b>	<b>Dự án chuyển tiếp</b>	<b>614.585</b>	
1	Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường từ Thành phố Thái Bình qua cầu Tịnh Xuyên đến huyện Hưng Hà	16.460	Ban QLDA ĐTXD các công trình giao thông
2	Cải tạo, nâng cấp đường tỉnh 452 (đường 224 cũ) đoạn từ ngã tư La đến đường nối hai tỉnh Thái Bình - Hà Nam, tỉnh Thái Bình	9.017	Ban QLDA ĐTXD các công trình giao thông
3	Đầu tư xây dựng tuyến đường tỉnh 454 (đường 223) đoạn từ Thành phố Thái Bình đến cầu Sa Cao	* 115.000	Ban QLDA ĐTXD các công trình giao thông
4	Nâng cấp cải tạo tuyến đường ĐH.65A, ĐH.65B huyện Hưng Hà: Đoạn từ Quốc lộ 39 (km46+100) đến đường ĐH.59 đi di tích lịch sử Quốc gia đền Tiên La, huyện Hưng Hà (*)	10.000	UBND huyện Hưng Hà
5	Cải tạo, nâng cấp đường 219 đoạn Thanh Tân - Vũ Quý, huyện Kiến Xương	25.000	UBND huyện Kiến Xương
6	Dự án đường cứu hộ cứu nạn qua xã Tân Phong, huyện Vũ Thư, đoạn từ đường tỉnh 454 (đường 223 cũ) đến đê sông Trà Lý	30.000	UBND huyện Vũ Thư
7	Dự án cải tạo, nâng cấp đường tỉnh 452 (đường 224) đoạn từ đường Thái Bình - Hà Nam đến xã Dân Chủ, huyện Hưng Hà	30.000	Ban QLDA ĐTXD các công trình giao thông

TT	Danh mục dự án	Kế hoạch năm 2023	Chủ đầu tư
A	1	2	3
8	Dự án cải tạo, nâng cấp đường tỉnh 455, đoạn từ xã An Dục, huyện Quỳnh Phụ đến đường tỉnh 456, huyện Thái Thụy	60.000	Ban QLDA ĐTXD các công trình giao thông
9	Dự án nâng cấp, cải tạo đường tỉnh 464 (đường 221D), đoạn từ xã Đông Xuyên đến đường ven biển, xã Đông Minh, huyện Tiền Hải	40.000	UBND huyện Tiền Hải
10	Đường vành đai phía nam thành phố Thái Bình đoạn từ cầu ngang S1 đến đường Chu Văn An kéo dài	180.000	Ban QLDA ĐTXD các công trình giao thông
11	Dự án cải tạo, nâng cấp đường tỉnh 452 (đường 224) đoạn từ QL39 xã Minh Khai đến đường ĐH.62 xã Chí Hòa, huyện Hưng Hà	30.000	Ban QLDA ĐTXD các công trình giao thông
12	Dự án xử lý cấp bách đê tả Trà Lý đoạn từ K2+900 đến K6+600 và kè lát mái thượng lưu cầu Tịnh Xuyên đoạn từ K2+165 đến K2+650, huyện Hưng Hà	19.108	UBND huyện Hưng Hà
13	Khu thực nghiệm sinh học công nghệ cao tỉnh Thái Bình tại xã Minh Quang huyện Vũ Thư tỉnh Thái Bình (giai đoạn 1)	30.000	Sở Khoa học và Công nghệ
14	Dự án đầu tư nâng cao năng lực kiểm nghiệm, kiểm định chất lượng thuốc - mỹ phẩm - thực phẩm và đầu tư nâng cấp trang thiết bị Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh	10.000	Sở Y tế
15	Dự án nâng cấp trang thiết bị y tế phục vụ công tác xét nghiệm tại Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Thái Bình	10.000	Sở Y tế
<b>II</b>	<b>Dự án khởi công mới năm 2023</b>	<b>76.415</b>	
1	Dự án đầu tư xây dựng cơ sở vật chất phục vụ công tác đào tạo nghề để tạo việc làm cho người khuyết tật tại Trường Trung cấp nghề cho người khuyết tật Thái Bình	25.000	Ban QLDA ĐTXD các công trình Dân dụng và Công nghiệp
2	Dự án nạo vét và kè sông 223 huyện Hưng Hà	31.415	UBND huyện Hưng Hà
3	Xây dựng kho lưu trữ chuyên dụng tỉnh Thái Bình	20.000	Ban QLDA ĐTXD các công trình Dân dụng và Công nghiệp

(\*) Dự án cấp bổ sung có mục tiêu qua ngân sách huyện

**Biểu 02. DANH MỤC DỰ ÁN THUỘC CHƯƠNG TRÌNH PHỤC HỒI VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI BỜ BIỂN VÀ VÙNG NGANG SÁCH TRUNG ƯƠNG NĂM 2023**

(Kèm theo Quyết định số 3201/QĐ-UBND ngày 26/12/2022 của UBND tỉnh)

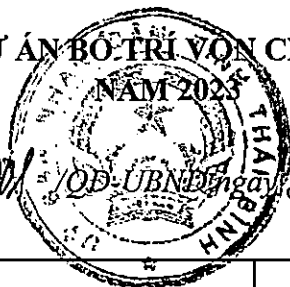


Đơn vị: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Kế hoạch năm 2023	Chủ đầu tư
A	1	2	3
	<b>TỔNG SỐ</b>	<b>310.000</b>	
A	<b>Lĩnh vực giáo dục đào tạo và giáo dục nghề nghiệp</b>	<b>70.000</b>	
I	<b>Các dự án khởi công mới năm 2023</b>	<b>70.000</b>	
1	Dự án đầu tư xây dựng Nhà điều trị và thực hành lâm sàng Bệnh viện đa khoa Trường Cao đẳng y tế Thái Bình	70.000	Trường Cao đẳng y tế Thái Bình
B	<b>Lĩnh vực y tế</b>	<b>240.000</b>	
I	<b>Các dự án chuyển tiếp hoàn thành sau năm 2023</b>	<b>206.500</b>	
1	Dự án đầu tư xây dựng công trình Tòa nhà Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh	206.500	Ban QLDA ĐTXD các công trình Dân dụng và Công nghiệp
II	<b>Các dự án khởi công mới năm 2023</b>	<b>33.500</b>	
1	Dự án đầu tư xây dựng, nâng cấp, cải tạo 02 Bệnh viện đa khoa tuyến huyện, tỉnh Thái Bình	33.500	Ban QLDA ĐTXD các công trình Dân dụng và Công nghiệp

Số: 1012/2023/UBND-ĐT

Biểu 03. DANH MỤC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN BỔ TRỢ VỐN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA



(Kèm theo Quyết định số 300/QĐ-UBND ngày 29/12/2022 của UBND tỉnh)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Kế hoạch năm 2023 vốn NSTW	Đơn vị thực hiện
A	1	2	3
	<b>TỔNG SỐ</b>	<b>129.846</b>	
<b>I</b>	<b>KẾ HOẠCH VỐN THỰC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG</b>	<b>3.496</b>	
1	Hỗ trợ thực hiện Tiểu dự án 3 (Hỗ trợ việc làm bền vững) thuộc Dự án 4. Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững	3.496	
-	UBND Thành phố Thái Bình	256	UBND Thành phố Thái Bình
-	UBND huyện Vũ Thư	426	UBND huyện Vũ Thư
-	UBND huyện Tiền Hải	483	UBND huyện Tiền Hải
-	UBND huyện Kiến Xương	426	UBND huyện Kiến Xương
-	UBND huyện Thái Thụy	455	UBND huyện Thái Thụy
-	UBND huyện Đông Hưng	455	UBND huyện Đông Hưng
-	UBND huyện Quỳnh Phụ	526	UBND huyện Quỳnh Phụ
-	UBND huyện Hưng Hà	469	UBND huyện Hưng Hà
<b>II</b>	<b>KẾ HOẠCH VỐN THỰC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI</b>	<b>126.350</b>	
1	Hỗ trợ xã đã đạt chuẩn nông thôn mới nhưng mức đạt chuẩn của một số tiêu chí còn chưa cao để nâng cao chất lượng các tiêu chí đáp ứng với yêu cầu của tiêu chí giai đoạn 2021-2025 và bảo đảm bền vững	78.100	
1.1	<b>Huyện Hưng Hà</b>	<b>11.000</b>	
-	Xã Hồng Minh	1.100	UBND Xã Hồng Minh
-	Xã Minh Hòa	1.100	UBND Xã Minh Hòa
-	Xã Canh Tân	1.100	UBND Xã Canh Tân
-	Xã Tân Lễ	1.100	UBND Xã Tân Lễ
-	Xã Tiến Đức	1.100	UBND Xã Tiến Đức
-	Xã Độc Lập	1.100	UBND Xã Độc Lập

TT	Danh mục dự án	Kế hoạch năm 2023 vốn NSTW	Đơn vị thực hiện
A	1	2	3
-	Xã Kim Trung	1.100	UBND Xã Kim Trung
-	Xã Văn Lang	1.100	UBND Xã Văn Lang
-	Xã Bắc Sơn	1.100	UBND Xã Bắc Sơn
-	Xã Tân Hòa	1.100	UBND Xã Tân Hòa
<b>1.2</b>	<b>Huyện Thái Thụy</b>	<b>11.000</b>	
-	Xã Thái Thịnh	1.100	UBND Xã Thái Thịnh
-	Xã Thái Xuyên	1.100	UBND Xã Thái Xuyên
-	Xã Thái Thượng	1.100	UBND Xã Thái Thượng
-	Xã Thụy Chính	1.100	UBND Xã Thụy Chính
-	Xã Thụy Dân	1.100	UBND Xã Thụy Dân
-	Xã Thụy Phong	1.100	UBND Xã Thụy Phong
-	Xã Thụy Sơn	1.100	UBND Xã Thụy Sơn
-	Xã Thụy Hưng	1.100	UBND Xã Thụy Hưng
-	Xã Thụy Văn	1.100	UBND Xã Thụy Văn
-	Xã Thụy Xuân	1.100	UBND Xã Thụy Xuân
<b>1.3</b>	<b>Huyện Quỳnh Phụ</b>	<b>11.000</b>	
-	Xã Quỳnh Minh	1.100	UBND Xã Quỳnh Minh
-	Xã Quỳnh Giao	1.100	UBND Xã Quỳnh Giao
-	Xã Quỳnh Hoa	1.100	UBND Xã Quỳnh Hoa
-	Xã Quỳnh Thọ	1.100	UBND Xã Quỳnh Thọ
-	Xã Quỳnh Hưng	1.100	UBND Xã Quỳnh Hưng
-	Xã An Thái	1.100	UBND Xã An Thái
-	Xã An Mỹ	1.100	UBND Xã An Mỹ
-	Xã An Tràng	1.100	UBND Xã An Tràng
-	Xã An Lễ	1.100	UBND Xã An Lễ
-	Xã An Quý	1.100	UBND Xã An Quý
<b>1.4</b>	<b>Huyện Tiên Hải</b>	<b>11.000</b>	
-	Xã Tây Giang	1.100	UBND Xã Tây Giang
-	Xã Nam Thắng	1.100	UBND Xã Nam Thắng
-	Xã Nam Thanh	1.100	UBND Xã Nam Thanh
-	Xã Đông Quý	1.100	UBND Xã Đông Quý

TT	Danh mục dự án	Kế hoạch năm 2023 vốn NSTW	Đơn vị thực hiện
A	1	2	3
-	Xã Đông Lâm	1.100	UBND Xã Đông Lâm
-	Xã Tây Ninh	1.100	UBND Xã Tây Ninh
-	Xã Vũ Lăng	1.100	UBND Xã Vũ Lăng
-	Xã Vân Trường	1.100	UBND Xã Vân Trường
-	Xã Nam Hưng	1.100	UBND Xã Nam Hưng
-	Xã Đông Hoàng	1.100	UBND Xã Đông Hoàng
<b>1.5</b>	<b>Huyện Vũ Thư</b>	<b>11.000</b>	
-	Xã Tân Lập	1.100	UBND Xã Tân Lập
-	Xã Dũng Nghĩa	1.100	UBND Xã Dũng Nghĩa
-	Xã Song An	1.100	UBND Xã Song An
-	Xã Minh Lăng	1.100	UBND Xã Minh Lăng
-	Xã Duy Nhất	1.100	UBND Xã Duy Nhất
-	Xã Hồng Lý	1.100	UBND Xã Hồng Lý
-	Xã Đồng Thanh	1.100	UBND Xã Đồng Thanh
-	Xã Vũ Hội	1.100	UBND Xã Vũ Hội
-	Xã Việt Hùng	1.100	UBND Xã Việt Hùng
-	Xã Trung An	1.100	UBND Xã Trung An
<b>1.6</b>	<b>Huyện Đông Hưng</b>	<b>11.000</b>	
-	Xã Đông Phương	1.100	UBND Xã Đông Phương
-	Xã An Châu	1.100	UBND Xã An Châu
-	Xã Đông Hợp	1.100	UBND Xã Đông Hợp
-	Xã Đông Xuân	1.100	UBND Xã Đông Xuân
-	Xã Phú Lương	1.100	UBND Xã Phú Lương
-	Xã Đông Cường	1.100	UBND Xã Đông Cường
-	Xã Đông Kinh	1.100	UBND Xã Đông Kinh
-	Xã Hợp Tiến	1.100	UBND Xã Hợp Tiến
-	Xã Phong Châu	1.100	UBND Xã Phong Châu
-	Xã Đông Tân	1.100	UBND Xã Đông Tân
<b>1.7</b>	<b>Huyện Kiến Xương</b>	<b>11.000</b>	
-	Xã Bình Thanh	1.100	UBND Xã Bình Thanh
-	Xã Nam Bình	1.100	UBND Xã Nam Bình

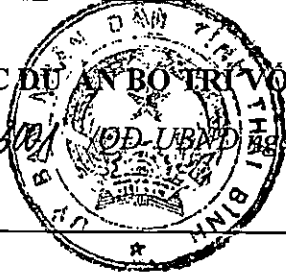


TT	Danh mục dự án	Kế hoạch năm 2023 vốn NSTW	Đơn vị thực hiện
A	1	2	3
-	Xã Vũ Hòa	1.100	UBND Xã Vũ Hòa
-	Xã Quang Trung	1.100	UBND Xã Quang Trung
-	Xã Minh Tân	1.100	UBND Xã Minh Tân
-	Xã Vũ An	1.100	UBND Xã Vũ An
-	Xã Vũ Công	1.100	UBND Xã Vũ Công
-	Xã Thượng Hiền	1.100	UBND Xã Thượng Hiền
-	Xã Vũ Lễ	1.100	UBND Xã Vũ Lễ
-	Xã Đình Phùng	1.100	UBND Xã Đình Phùng
<b>1.8</b>	<b>Thành phố Thái Bình</b>	<b>1.100</b>	
-	Xã Đông Thọ	1.100	UBND Xã Đông Thọ
<b>2</b>	<b>Hỗ trợ xây dựng công trình thủy lợi, giao thông nội đồng các vùng sản xuất tập trung các hợp tác xã theo Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ</b>	<b>43.450</b>	
<b>2.1</b>	<b>Huyện Hưng Hà</b>	<b>6.000</b>	
-	Xây dựng công trình thủy lợi, giao thông nội đồng vùng sản xuất tập trung hợp tác xã Hồng Minh	2.000	Chi cục Phát triển nông thôn
-	Xây dựng công trình thủy lợi, giao thông nội đồng vùng sản xuất tập trung hợp tác xã Đông Đô	2.000	Chi cục Phát triển nông thôn
-	Xây dựng công trình thủy lợi, giao thông nội đồng vùng sản xuất tập trung hợp tác xã Chí Hòa	2.000	Chi cục Phát triển nông thôn
<b>2.2</b>	<b>Huyện Quỳnh Phụ</b>	<b>2.900</b>	
-	Xây dựng công trình thủy lợi, giao thông nội đồng vùng sản xuất tập trung hợp tác xã An Tràng	2.900	Chi cục Phát triển nông thôn
<b>2.3</b>	<b>Huyện Thái Thụy</b>	<b>4.300</b>	
-	Xây dựng công trình thủy lợi, giao thông nội đồng vùng sản xuất tập trung hợp tác xã Thụy Dân	1.500	UBND huyện Thái Thụy
-	Xây dựng công trình thủy lợi, giao thông nội đồng vùng sản xuất tập trung hợp tác xã Thụy Việt	2.800	UBND huyện Thái Thụy
-	Xây dựng công trình thủy lợi, giao thông nội đồng vùng sản xuất tập trung hợp tác xã Thuận Thành		UBND huyện Thái Thụy
<b>2.4</b>	<b>Huyện Tiền Hải</b>	<b>5.800</b>	
-	Xây dựng công trình thủy lợi, giao thông nội đồng vùng sản xuất tập trung hợp tác xã Nam Thịnh	1.200	UBND huyện Tiền Hải
-	Xây dựng công trình thủy lợi, giao thông nội đồng vùng sản xuất tập trung hợp tác xã Nam Hải	1.500	UBND huyện Tiền Hải

TT	Danh mục dự án	Kế hoạch năm 2023 vốn NSTW	Đơn vị thực hiện
A	1	2	3
-	Xây dựng công trình thủy lợi, giao thông nội đồng vùng sản xuất tập trung hợp tác xã Đông Quý	3.100	UBND huyện Tiền Hải
<b>2.5</b>	<b>Huyện Vũ Thư</b>	<b>6.500</b>	
-	Xây dựng công trình thủy lợi, giao thông nội đồng vùng sản xuất tập trung hợp tác xã Trung An	1.500	UBND huyện Vũ Thư
-	Xây dựng công trình thủy lợi, giao thông nội đồng vùng sản xuất tập trung hợp tác xã Hiệp Hoà	1.000	UBND huyện Vũ Thư
-	Xây dựng công trình thủy lợi, giao thông nội đồng vùng sản xuất tập trung hợp tác xã Vũ Tiến	4.000	UBND huyện Vũ Thư
<b>2.6</b>	<b>Huyện Đông Hưng</b>	<b>9.500</b>	
-	Xây dựng công trình thủy lợi, giao thông nội đồng vùng sản xuất tập trung hợp tác xã Đông Cường	2.500	UBND huyện Đông Hưng
-	Xây dựng công trình thủy lợi, giao thông nội đồng vùng sản xuất tập trung hợp tác xã Đông Xá	1.500	UBND huyện Đông Hưng
-	Xây dựng công trình thủy lợi, giao thông nội đồng vùng sản xuất tập trung hợp tác xã Đông Tân	2.800	UBND huyện Đông Hưng
-	Xây dựng công trình thủy lợi, giao thông nội đồng vùng sản xuất tập trung hợp tác xã Hợp Tiến	2.700	UBND huyện Đông Hưng
<b>2.7</b>	<b>Huyện Kiến Xương</b>	<b>8.450</b>	
-	Xây dựng công trình thủy lợi, giao thông nội đồng vùng sản xuất tập trung hợp tác xã Thanh Tân	2.200	UBND huyện Kiến Xương
-	Xây dựng công trình thủy lợi, giao thông nội đồng vùng sản xuất tập trung hợp tác xã Quang Trung	1.950	UBND huyện Kiến Xương
-	Xây dựng công trình thủy lợi, giao thông nội đồng vùng sản xuất tập trung hợp tác xã Bình Thanh	4.300	UBND huyện Kiến Xương
<b>3</b>	<b>Hỗ trợ đầu tư kết cấu hạ tầng và chế biến sản phẩm các Hợp tác xã thực hiện Đề án lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới hiệu quả theo Quyết định số 167/QĐ-TTg ngày 03/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ</b>	<b>4.800</b>	
-	Hợp tác xã Bình Định, huyện Kiến Xương	2.400	UBND huyện Kiến Xương
-	Hợp tác xã Điệp Nông, huyện Hưng Hà	2.400	Chi cục Phát triển nông thôn

**Biểu 04. DANH MỤC DỰ ÁN BỔ TRỢ VỐN NƯỚC NGOÀI NĂM 2023**

(Kèm theo Quyết định số 301/QĐ-UBND ngày 29/12/2022 của UBND tỉnh)



Đơn vị: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Kế hoạch năm 2023	Chủ đầu tư
A	1	2	3
	<b>TỔNG SỐ</b>	<b>50.547</b>	
	<b>VỐN NƯỚC NGOÀI KHÔNG GIẢI NGÂN THEO CƠ CHẾ TÀI CHÍNH TRONG NƯỚC</b>	<b>50.547</b>	
<b>I</b>	<b>Dự án dự kiến hoàn thành năm 2023</b>	<b>2.930</b>	
1	Dự án tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai	2.930	Sở Tài nguyên và Môi trường
<b>II</b>	<b>Dự án chuyển tiếp</b>	<b>47.617</b>	
1	Dự án tăng cường hệ thống xử lý chất thải y tế bệnh viện phụ sản và một số bệnh viện đa khoa tuyến huyện tại Thái Bình do Chính phủ Đức tài trợ	18.617	Sở Y tế
2	Dự án phát triển cơ sở hạ tầng ứng phó biến đổi khí hậu huyện Thái Thụy	18.000	UBND huyện Thái Thụy
3	Tăng cường hệ thống y tế tuyến tỉnh tại Thái Bình giai đoạn 2020-2023	11.000	Sở Y tế